

DANH MỤC

(Kèm theo Công văn số:

/KD-BVĐKT ngày
Bệnh viện đa khoa tỉnh)

tháng 10 năm 2023 của

STT	Danh mục	tên thương mại	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
1	Ống nghiệm chống đông EDTA-K2(Nắp cao su)	Ống nghiệm EDTA (K2) nắp cao su, APM-Việt Nam	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp bằng nhựa LDPE mới 100%, Nắp cao su bọc nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống, Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid (EDTA) được phun dưới dạng hạt sương, Kích thước ống 12x75mm, Có phiếu phân tích chất lượng của cơ quan chức năng kiểm định với nồng độ muối EDTA phải ở trong khoảng từ 1,2 mg đến 2mg EDTA khan trên 1ml máu, và chịu được lực quay ly tâm gia tốc 6.000 vòng/phút trong thời gian từ 5 - 10 phút., Nhãn màu xanh dương.	Ống	40.500
2	Ống nghiệm thủy	Ống nghiệm thủy tinh 12mm x 80mm	Chất liệu: Thủy tinh trung tính Kích thước: Đường kính: 12mm, chiều dài ống: 80mm	Cái	10.000
3	Băng thun tự dính y tế	Băng thun cuộn tự dính y tế Coban 5cm x 4,5m	* Băng được làm từ vải không dệt và sợi đàn hồi.* Băng thun co giãn và tự dính không cần keo, không cần cài ghim/keo.* Các lớp băng dính vào chính nó nhưng không dính vào vật liệu khác hoặc da.* Tiêu chuẩn: ISO, CE. Kích thước 5cm x 4,5m	Cuộn	200
4	Bơm tiêm 50ml	Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 50ml	- Xy lanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Đốc xy lanh nhỏ, gắn chắc chắn với tất cả các cỡ kim, an toàn khi sử dụng - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn ISO	Cái	800
5	Dây hút dịch phẫu thuật	Dây hút dịch phẫu thuật	Được sản xuất từ nhựa PVC y tế, có đường kính trong ϕ 8mm, đường kính ngoài ϕ 10mm, dây có chiều dài 1,5m. Dây mềm, chịu được áp lực cao. Mỗi dây được đóng vào 01 túi vào được tiệt trùng bằng khí EO.	Cái	300
6	Gạc cầu da khoa Fi30 x 2 lớp vô trùng	Gạc cầu da khoa Fi30 x 2 lớp vô trùng	<ul style="list-style-type: none">Sản xuất từ gạc hút nước 100% cotton có độ thấm hút cao. Trọng lượng: 25-27g/m². Sợi sản chắc, đồng đều, trắng, mịn, mềm mại.Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch, không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng.<ul style="list-style-type: none">Tốc độ hút nước \leq5 giây. Độ ngậm nước \geq5gr nước/1gr gạc.<ul style="list-style-type: none">Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính.<ul style="list-style-type: none">Độ trắng: \geq80% \pm10%.Độ ẩm không quá 8%. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%.<ul style="list-style-type: none">Kích thước: Fi 30 x 2 lớp, vô trùng.<ul style="list-style-type: none">Tiệt trùng bằng khí EO.Gas Fi30 x 2 lớp	Miếng	24.000

STT	Danh mục	tên thương mại	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
7	Gạc mét	Gạc hút y tế khổ 0,8m	<ul style="list-style-type: none"> Gạc được dệt từ sợi 100% cotton, có độ thấm hút rất cao. Sợi săn chắc, đồng đều, trắng, mịn, mềm mại, dạng màng mỏng, thoáng khí. <ul style="list-style-type: none"> Mật độ: 20x18 sợi/ inch. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng Oxy già, không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. <ul style="list-style-type: none"> Tốc độ hút nước ≤5 giây. Độ ngấm nước ≥5gr nước/1gr gạc. <ul style="list-style-type: none"> Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: ≥80% ±10%. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Độ ẩm không vượt quá 8% <ul style="list-style-type: none"> Kích thước: Khổ 0,8m. 	Mét	1.000
8	Kim cánh bướm	Kim cánh bướm MPV	Bộ kim cánh bướm, cỡ 23G, 25G. Dây dẫn bằng chất liệu nhựa nguyên sinh PVC, dài ≥30cm, đường kính trong 1.5mm, đường kính ngoài 2.5mm, không DEHP. Kim bằng vật liệu thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh, không có gờ, có nắp chụp. Đạt tiêu chuẩn CE	Cái	4.500
9	Chỉ thép	Chỉ thép liền kim số 5, kim tam giác 1/2C kim 48mm	Dài 4x45cm kim 1/2 kim tròn, mũi tam giác vòng kim 48mm số 5 . Tiêu chuẩn ISO, CE	Sợi	24
10	Chỉ phẫu thuật tiết trùng	Chỉ phẫu thuật không tiêu: PROPYLEN số 5/0. 2 kim thân tròn (Dùng cho phẫu thuật tim mạch), 1/2 vòng tròn, kim dài 13 mm	<p>Chỉ phẫu thuật không tiêu tổng hợp: số 5/0 Đơn sợi, màu xanh, tiết khuẩn.</p> <p>Vật liệu cấu tạo: 100% được làm từ PolyPropylen. Kim phẫu thuật: Vật liệu thép không gỉ 316, ENNOVA® hoặc MANI. Kim phủ Ultraslide Silicon.</p> <p>2 kim thân tròn, 1/2 vòng tròn, kim dài 13 mm; chỉ dài 75 cm.</p>	Sợi	12
Tổng cộng: 10 mặt hàng					

DANH MỤC

(Kèm theo Công văn số:

/KD-BVĐKT ngày

th

đa khoa tỉnh)

STT	Danh mục	Mô tả về cấu hình tính năng thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
1	Catheter chạy thận 2 nòng Prymax trẻ em 6.5F	Bộ Catheter bao gồm : * Catheter chất liệu Polyurethan. Dây nối mỗi nòng làm bằng vật liệu silicon trong suốt để tăng khả năng hiển thị và an toàn. Tốc độ dòng (81~104ml/phút; 77~98ml/phút) * Dây dẫn đường đầu J đường kính 0.018" dài 50m * Cây nong 7Fr dài 10cm * Bơm tiêm luer 5ml * Kim Y dẫn đường 20G x 4cm * Dao mổ số 11 * Vô trùng EO, không pyrogenic
2	Catheter chạy thận 2 nòng Prymax trẻ em 8.5F (Trẻ em)	Catheter 3 đường 8.5F dài 20cm, 3 nòng 16Ga/16Ga/14Ga. Bộ đầy đủ phụ kiện đặt theo phương pháp Seldinger gồm: ' - 01 Catheter đầu tròn mềm làm bằng vật liệu Polyurethane có cản quang. Có vạch chia cm đánh dấu vị trí đặt ống chính xác. Tốc độ dòng 64.5ml/phút(gần) 109ml/phút (xa); 51.8 ml/phút(trung tâm); - 01 Dây dẫn đầu J mềm linh hoạt 0.035" x 60cm, 01 Cây nong 9F x 10cm, 01. Kim dẫn đường 18G x 7cm, 01 co nối Y, 01 bơm tiêm 5ml, 01 Kim bơm tiêm 22G, 01 dao mổ, 01 kẹp catheter, 01 khóa kẹp catheter, 01 bơm tiêm có lỗ luồn guidewire * Vô trùng EO. Không latex, không PHT * Tiêu chuẩn ISO/CE
3	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 đường(nòng) Fornia (Certofix trio Pead S513) Trẻ em	Kim dẫn đường sắc bén, dây kim loại dẫn đường mềm dẻo, tránh vặn xoắn, đầu chữ J. Catheter bằng chất liệu polyurethan đường kính ngoài 5F, chiều dài 13cm, 3 nòng, kích cỡ nòng G20, G22, G22. Có dao mổ và kim nong bằng nhựa, có dây cáp để định vị đầu catheter bằng sóng ECG.
4	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 đường(nòng) Fornia (Certofix trio Pead S408) Trẻ em	Kim dẫn đường sắc bén; Dây kim loại dẫn đường mềm dẻo, tránh vặn xoắn, đầu chữ J giảm tổn thương khi luồn; Có dao mổ và kim nong bằng nhựa; Catheter bằng chất liệu polyurethan đường kính ngoài 4F, chiều dài 8cm, 2 nòng, kích cỡ nòng G22, G22; Có dây cáp để định vị đầu catheter bằng sóng ECG.

5	Catheter tĩnh mạch rốn 1 nòng Vycon size 3F	<p>Catheter động tĩnh mạch rốn cho trẻ sơ sinh dùng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tĩnh mạch rốn: Nuôi dưỡng, truyền dịch, truyền thuốc. Lấy máu tĩnh mạch, truyền máu và các chế phẩm máu. - Động mạch rốn: Lấy mẫu máu động mạch. Đo áp lực động mạch, đo pH và phân tích khí máu. Truyền dịch và thuốc. <p>Đóng gói:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 catheter chất liệu PVC + Dài 37cm, cỡ 5 Fr + Tốc độ dòng truyền dịch >31ml/ phút
6	Catheter tĩnh mạch rốn 1 nòng Vycon size 5F	<p>Catheter động tĩnh mạch rốn cho trẻ sơ sinh dùng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tĩnh mạch rốn: Nuôi dưỡng, truyền dịch, truyền thuốc. Lấy máu tĩnh mạch, truyền máu và các chế phẩm máu. - Động mạch rốn: Lấy mẫu máu động mạch. Đo áp lực động mạch, đo pH và phân tích khí máu. Truyền dịch và thuốc. <p>Đóng gói:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 catheter chất liệu PVC + Dài 37cm, cỡ 4 Fr + Tốc độ dòng truyền dịch >16ml/ phút
7	Dây thông hậu môn	<p>Dây dẫn dài ≥ 400mm được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, dây mềm, trên dây có 02 cặp lỗ hình bầu dục đối xứng nhau, một đầu dây được loe hình phễu, đầu còn lại được bo tròn không gây tổn thương cho người sử dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các số: 22,24,26,28. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)
8	Canyn mở khí quản 1 nòng có bóng số 4, 4.5, 5 5.5	<ul style="list-style-type: none"> • Khai mở khí quản với thiết kế có bóng trong có thể tháo rời để làm sạch, tránh nghẹt tắc đờm. • Chất liệu mềm không gây kích ứng và dễ thích nghi với nhiệt độ cơ thể giúp bệnh nhân cảm thấy thoải mái. • Size: 4,4.5, 5, 5.5
9	Vật liệu trám răng bít ống tủy	Bột sát trùng dùng trong chữa trị ống tủy. Lọ/10g
10	Vật liệu trám tạm	Gồm 30g, là vật liệu dùng để trám răng tạm
11	Chổi đánh bóng	Đánh bóng cao vôi, làm sạch bề mặt răng khi sửa soạn gắn/dán với các vật liệu khác
12	Dũa ống tủy H-FILE	Nong dũa ống tủy là dụng cụ được sử dụng trong nha khoa. Dùng để làm sạch và vệ sinh buồng tủy trong các trường hợp điều trị tủy.

13	Mũi nong tủy K-FILES	Nong dũa ống tủy là dụng cụ được sử dụng trong nha khoa. Dùng để làm sạch và vệ sinh buồng tủy trong các trường hợp điều trị tủy.
14	Eugenol (Sultan)	Thành phần là dầu Eugenol dùng phối trộn với oxid kẽm làm giảm đau trong thủ thuật nha khoa; Lọ/30ml
15	Fuji IX (Chất gắn)	Cement trám dự phòng (15g+ 10g), màu hồng, trắng
16	Fuji VII (Chất gắn)	Cement trám hoàn tất(15g+ 8g)
17	Giấy cắn	Giấy cắn chuyên dùng ghi lại tình trạng khớp cắn của các răng thật tự nhiên, các phục hồi răng nhựa; Hộp/10 xấp
18	Gutapercha các số	Tạo ra các cây cone có độ chính xác và linh hoạt trong ống tủy. + Có đầu cone tròn trơn tru. + Đảm bảo độ kín khít trong ống tủy + Có các kích thước được đánh số và mã hóa bằng màu để sử dụng một cách dễ dàng. Hộp 120 cây
19	Camphenol	Dung dịch sát trùng nhanh dùng trong điều trị nhiễm trùng tuỷ và đỉnh tuỷ; Lọ/15ml
20	Trâm gai lấy tủy	Đây là sản phẩm trâm gai nha khoa để lấy tủy răng
21	Mũi khoan răng	Sản phẩm này được dùng để khoan các mô cứng như răng và xương, được làm từ thép cacbon và thép không gỉ.
22	Chỉ co lợi	Chỉ co nướu thấm hút nhanh và dễ dàng chèn vào răng, không bị sòn và không bị vướng vào mũi khoan kim cương. Chỉ co nướu làm từ 100% các sợi cotton đan vào nhau với một cấu trúc đặc biệt, không ngấm tẩm bất kì hóa chất gì. Lấy chỉ dễ dàng và vệ sinh với thước đo và lưỡi dao cắt tích hợp trên lọ
23	Ống hút nước bọt	Kích thước: ống Ø6,5 mm - chiều dài 140 mm. Ống nhựa trong, có dây kim loại được che kín trong thành ống.
24	Ống bơm cân quang	Ống bơm thuốc cân quang 1 nòng 190ml. Chịu áp lực 300psi, luer lock. Nạp thuốc bằng ống hút nhanh. Chất liệu Eastman PET MN052 an toàn, không DEHP. có dấu chỉ phát hiện nhanh ống bơm đã được nạp thuốc Tiêu chuẩn: ISO, Tiệt khuẩn bằng Ethylene Oxide (ETO)
25	Citric acid monohydrate	<ul style="list-style-type: none"> • Công thức hóa học: C₆H₈O₇.7H₂O • Hàm lượng: 99.5%

26	Chỉ khâu đặc biệt các loại, các cỡ	Dài 30cm 2 kim 3/8 cir spatulated vòng kim 6.4mm
Tổng cộng: 26 mặt hàng		

tháng 10 năm 2023 của Bệnh viện

Số lượng/Khối lượng	Đơn vị tính
10	Bộ
10	Bộ
20	Cái
20	Bộ

25	Cái
25	Cái
25	cái
20	Cái
2	lọ
5	lọ
100	Cái
60	Cái

480	Cái
2	Lọ
5	Hộp
2	Hộp
5	Hộp
1200	Cái
1	Lọ
100	Cái
100	Cái
1	Hộp
1200	Cái
5	Cái
100	kg

100	Sợi